

Số: 322/2024/QĐST-HNGĐ

Hà Đông, ngày 23 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 5 năm 2024.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 298/2024/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 5 năm 2024, giữa:

Người yêu cầu:

- Chị Hà Thu P, sinh năm 1994; ĐKHKTT: số E, H, H, quận H, thành phố Hà Nội.

- Anh Nguyễn Hồng Q, sinh năm 1990; ĐKHKTT: Xóm A, thôn N, Đ, K, Hưng Yên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

1. Về quan hệ hôn nhân:

Chị Hà Thu P và anh Nguyễn Hồng Q lấy nhau trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu nhau, có đăng ký kết hôn tại UBND phường H, quận H, thành phố Hà Nội vào ngày 13/3/2015. Sau khi kết hôn xong vợ chồng sinh sống hạnh phúc được một thời gian sau đó phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống. Nay anh chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị.

2. Về con chung: Chị P và anh Q cùng trình bày: Vợ chồng có 02 con chung cháu là Nguyễn Đăng K, sinh ngày 09/4/2021 và cháu Nguyễn Hà V, sinh ngày 07/02/2018. Các cháu khoẻ mạnh phát triển bình thường.

Anh, chị thống nhất khi ly hôn giao cháu Nguyễn Đăng K cho anh Nguyễn Hồng Q trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, giao cháu Nguyễn Hà V cho chị Hà Thu P trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành hoặc có sự thay đổi, thoả thuận khác.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị P, anh Q không yêu cầu về cấp dưỡng nuôi con chung.

3. Về tài sản, công nợ chung: Chị **P**, anh **Q** xác nhận anh, chị tự thỏa thuận về tài sản chung, không yêu cầu giải quyết.

4. Về lệ phí: Anh **Q** tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí việc xin ly hôn. Chị **P** nhất trí Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị **Hà Thu P** và anh **Nguyễn Hồng Q** thống nhất tự nguyện thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Chị **P**, anh **Q** xác nhận có 02 con chung cháu là **Nguyễn Đăng K**, sinh ngày 09/4/2021 và cháu **Nguyễn Hà V**, sinh ngày 07/02/2018. Các cháu khoẻ mạnh phát triển bình thường.

Giao cháu **Nguyễn Đăng K** cho anh **Nguyễn Hồng Q** trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; giao cháu **Nguyễn Hà V** cho chị **Hà Thu P** trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có Quyết định thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị **P**, anh **Q** không yêu cầu về cấp dưỡng nuôi con chung. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đến khi có thay đổi khác.

Chị **P**, anh **Q** có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung, nợ chung:** Chị **P**, anh **Q** xác nhận anh, chị tự thoả thuận về tài sản chung, nợ chung, không đề nghị Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí ly hôn: Anh **Nguyễn Hồng Q** chịu toàn bộ 300.000 đồng lệ phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm (đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0043763 ngày 13 tháng 5 năm 2024 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hà Đông).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận Hà Đông;
- UBND xã, phường nơi ĐKKH;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trương Thị Hạnh